

BÀI HỌC 10

SỰ HIỆP MỘT VÀ MỐI TƯƠNG GIAO BỊ ĐỔ VỠ

CÂU GỐC: “*Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì huống chi nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là đường nào!*” (Rô-ma 5:10).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: 2 Ti-mô-thê 4:11; Phi-lê-môn 1-25; 2 Cô-rinh-tô 10:12-15; Rô-ma 5:8-11; Ê-phê-sô 4:26; Ma-thi-ơ 18:15-17.

Như chúng ta đã thấy, ngay cả sau Lễ Ngũ Tuần, sự tương giao giữa các tín đồ đôi khi bị căng thẳng. Tân Ước ghi lại nhiều lần các ví dụ về các nhà lãnh đạo hội thánh và các thành viên đối phó với những thách thức đó. Các nguyên tắc này rất có giá trị đối với hội thánh ngày nay. Chúng bày tỏ những kết quả tích cực có thể xảy ra khi chúng ta áp dụng các nguyên tắc Kinh Thánh để đối phó với những xung đột và duy trì sự hiệp nhất của chúng ta trong Đấng Christ.

Trong bài học tuần này, chúng ta sẽ tập trung vào sự phục hồi các mối tương giao và sự tương giao giữa con người ảnh hưởng đến sự hiệp nhất của chúng ta trong Đấng Christ. Công việc của Đức Thánh Linh liên quan đến việc đưa mọi người đến gần Đức Chúa Trời và gần với nhau. Công việc này gồm có sự phá đổ các hàng rào ngăn cản sự tương giao của chúng ta với Đức Chúa Trời và phá đổ các hàng rào ngăn cản các mối tương giao của chúng ta với nhau. Tóm lại, sự chứng minh vĩ đại nhất về quyền lực của phúc âm không phải là điều hội thánh nói nhưng là cách hội thánh sống.

“Nếu các người yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên hạ sẽ nhận biết các người là môn đồ ta” (Giăng 13:35). Nếu không có tình yêu này, tất cả những gì chúng ta nói về sự hiệp nhất của hội thánh sẽ chỉ là con số không.

1. TÌNH BẠN ĐƯỢC PHỤC HỒI

Phao-lô và Ba-na-ba cùng làm chứng cho Đức Chúa Giê-su; nhưng họ bất đồng ý về việc có thể tin tưởng một người nhứt nhứt như Giảng Mác (Công vụ 15:36–39) hay không. Những nguy hiểm tiềm tàng của việc rao giảng Tin Lành đã khiến cho Giảng Mác có lúc bỏ Phao-lô và Ba-na-ba để trở về nhà (Công vụ 13:13).

“Điều này khiến Phao-lô không có cảm tình với Mác, và đôi khi nghiêm khắc, trong một thời gian. Ba-na-ba, một mặt khác, có khuynh hướng tha thứ cho Mác vì sự thiếu kinh nghiệm của anh ta. Ông cảm thấy lo lắng rằng Mác sẽ bỏ chức vụ, vì ông đã thấy trong Mác khả năng có thể thích hợp là một người hầu việc hữu ích cho Đấng Christ.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 170.

Mặc dù Đức Chúa Trời dùng tất cả những người này, nhưng vấn đề giữa họ cần được giải quyết. Vị sứ đồ rao giảng về ân điển cần ban phát ân điển cho người thầy giảng trẻ tuổi đã làm ông thất vọng. Sứ đồ của sự tha thứ cần tha thứ. Giảng Mác trưởng thành trong sự hướng dẫn của Ba-na-ba (Công vụ 15:39), và từ từ, lòng của Phao-lô dường như xúc động bởi những sự thay đổi này.

Những bức thư của Phao-lô gửi cho Ti-mô-thê và hội thánh tại Cô-lô-se bày tỏ sự tương giao đối mới của ông với Giảng Mác và sự tin tưởng mới vào vị mục sư trẻ tuổi này như thế nào? Cô-lô-se 4:10, 11; 2 Ti-mô-thê 4:11.

Mặc dù các chi tiết về sự hòa giải của Phao-lô với Giảng Mác có thể sơ sài, nhưng Kinh Thánh nói rõ ràng. Giảng Mác đã trở thành một trong những người bạn đồng hành đáng tin cậy của sứ đồ. Phao-lô giới thiệu Giảng Mác là “đồng nghiệp” cho hội thánh ở Cô-lô-se. Vào cuối cuộc đời của Phao-lô, ông đã khuyến khích Ti-mô-thê đem Giảng Mác đi cùng đến Rô-ma vì anh ấy “thật có ích cho ta về sự hầu việc làm” (2 Ti-mô-thê 4:11). Chức vụ của Phao-lô được hữu ích hơn bởi vị thầy giảng trẻ tuổi, người mà ông đã tha thứ. Hàng rào ngăn cản giữa họ đã bị phá vỡ, và họ có thể làm việc cùng nhau vì phúc âm. Bất kể vấn đề giữa họ là gì, Phao-lô có thể tin rằng tuy ông có thái độ không tốt trước đây đối với Giảng Mác, tất cả đều đã được bỏ qua.

Làm thế nào chúng ta có thể học tha thứ cho những người đã làm tổn thương hay làm chúng ta thất vọng? Đồng thời, tại sao sự tha thứ không phải luôn luôn bao gồm sự phục hồi hoàn toàn lại một mối tương giao trước đó?

2. TỪ NÔ LỆ TRỞ NÊN CON

Trong khi bị tù tại Rô-ma, Phao-lô gặp một nô lệ tên là Ô-nê-sim, đã trốn khỏi Cô-lô-se đến Rô-ma. Phao-lô nhận ra rằng ông biết chủ nhân của Ô-nê-sim. Thư gửi cho Phi-lê-môn là lời kêu gọi của Phao-lô cho bạn của ông về mối tương giao được phục hồi với tên nô lệ bỏ trốn.

Sự tương giao quan trọng đối với Phao-lô. Sứ đồ biết rằng mối tương giao đổ vỡ thì bất lợi cho sự phát triển thuộc linh và sự hiệp nhất của hội thánh. Phi-lê-môn là một người lãnh đạo ở Cô-lô-se. Nếu ông ta cảm thấy cay đắng đối với Ô-nê-sim, thì sẽ bất lợi cho sự làm chứng cho cá nhân của ông và sự làm chứng của hội thánh cho cộng đồng những người chưa tin.

Đọc Phi-lê-môn 1-25. Chúng ta có thể thấy những nguyên tắc quan trọng nào về các mối tương giao phục hồi ở đây? Xin nhớ rằng, chữ quan trọng là những nguyên tắc.

Thoạt nhìn, thật đáng ngạc nhiên là Phao-lô không nói mạnh mẽ hơn chống lại tệ nạn nô lệ. Nhưng chiến lược của Phao-lô hiệu quả hơn nhiều. Theo lý tưởng, Phúc âm phá vỡ mọi sự phân biệt về tầng lớp xã hội (Ga-la-ti 3:28; Cô-lô-se 3:10, 11). Sứ đồ đã gửi Ô-nê-sim trở lại Phi-lê-môn, không phải là một nô lệ mà là con trai của ông trong Đức Chúa Giê-su và là “người anh em yêu dấu” của Phi-lê-môn trong Chúa (Phi-lê-môn 16).

Phao-lô biết rằng những nô lệ bỏ trốn có một tương lai ảm đạm. Họ có thể bị bắt bất cứ lúc nào. Họ có một đời sống thiếu thốn và nghèo khổ. Nhưng bây giờ, là anh em của Phi-lê-môn trong Đấng Christ và là người sẵn sàng làm việc, Ô-nê-sim có thể có một tương lai tốt đẹp hơn. Thức ăn, chỗ ở và công việc của anh ta được bảo đảm an toàn với Phi-lê-môn. Sự phục hồi mối tương giao bị đổ vỡ có thể tạo ra một sự khác biệt đáng kể trong cuộc đời anh ta. Anh ta trở thành một “anh em trung thành và yêu dấu” và là người cộng sự trong phúc âm với Phao-lô (Cô-lô-se 4:9). Phao-lô rất nhiệt thành, kiên quyết trong sự mong muốn hòa giải giữa họ nên ông sẵn sàng bỏ tiền túi để giải quyết vấn đề tài chính nào có thể nảy sinh từ những gì đã xảy ra giữa hai tín đồ trong Đức Chúa Giê-su.

Dựa trên các nguyên tắc của phúc âm như được thấy ở đây, bạn có thể học được gì để giúp bạn đối phó với bất kỳ căng thẳng, hoặc đổ vỡ nào, trong mối tương giao của bạn với người khác? Làm thế nào những nguyên tắc này có thể ngăn cản một sự đổ vỡ trong sự hiệp nhất của hội thánh bạn?

3. NHỮNG ƠN THIÊNNG LIÊNG CHO SỰ HIỆP MỘT

Như chúng ta đã thấy trong một bài học trước đây, hội thánh Cô-rinh-tô có những nan đề sâu xa. Phao-lô phác họa những nguyên tắc nào trong 1 Cô-rinh-tô 3:5-11; 12:1-11, và 2 Cô-rinh-tô 10:12-15 để chữa lành và phục hồi, điều rất quan trọng cho sự hiệp nhất của hội thánh?

Trong những đoạn này, sứ đồ phác họa các nguyên tắc quan trọng cho sự hiệp nhất của hội thánh. Ông cho thấy rằng Đức Chúa Giê-su dùng những người khác nhau để hoàn thành các chức vụ khác nhau trong hội thánh của Ngài, mặc dù mỗi người cùng làm việc để xây dựng nước Đức Chúa Trời (1 Cô-rinh-tô 3:9).

Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta hợp tác, chứ không phải cạnh tranh. Mỗi người tin Chúa đều được Ngài ban ơn để hợp tác trong việc phục vụ thân thể Đấng Christ và phục vụ cộng đồng (1 Cô-rinh-tô 12:11). Không có ơn nào lớn hơn hoặc nhỏ hơn. Tất cả đều cần thiết trong hội thánh của Đấng Christ (1 Cô-rinh-tô 12:18-23). Những ơn Đức Chúa Trời ban cho chúng ta không phải để phô bày cách ích kỷ, nhưng được Đức Thánh Linh ban cho để phục vụ trong việc rao truyền phúc âm.

So sánh ơn phước với những người khác là không khôn ngoan, bởi vì sẽ làm cho chúng ta cảm thấy chán nản hoặc kiêu ngạo. Nếu chúng ta nghĩ rằng những người khác “được nhiều hơn”, thì chúng ta sẽ cảm thấy chán nản khi so sánh với họ và dễ bị nản chí trong bất cứ chức vụ nào chúng ta làm. Mặt khác, nếu nghĩ công việc của chúng ta làm cho Chúa có kết quả hơn là công việc của người khác, thì chúng ta sẽ cảm thấy tự hào, đó là tình cảm mà Cơ Đốc nhân không nên ôm ấp.

Cả hai thái độ làm tê liệt sự hiệu quả của chúng ta đối với Đấng Christ và sự thông công của chúng ta với nhau. Khi chúng ta làm việc trong phạm vi ảnh hưởng mà Đấng Christ đã ban cho, thì chúng ta sẽ tìm thấy niềm vui và sự hài lòng trong sự làm chứng đối với Đấng Christ. Công việc của chúng ta sẽ hỗ trợ cho những nỗ lực của các thành viên khác, và hội thánh của Đấng Christ sẽ có những bước tiến lớn cho nước Ngài.

Bạn có thể nghĩ có ai đó được ơn trong chức vụ đã khiến bạn ghen tị không? (Không quá khó, phải không?) Đồng thời, bạn có cảm thấy tự hào về ơn của bạn so sánh với những ơn của người khác thế nào? Vấn đề là mối quan tâm của Phao-lô là một thực tại trong con người sa ngã. Bất kỳ sa ngã ở khía cạnh nào, làm sao chúng ta có thể học được những thái độ vô vị kỷ nhưng cần thiết để duy trì sự hiệp nhất của chúng ta trong Đấng Christ?

4. SỰ THA THỨ

Sự tha thứ là gì? Sự tha thứ có bào chữa cho hành vi của người nào đó đã xúc phạm đến chúng ta cách khủng khiếp không? Sự tha thứ của tôi có phụ thuộc vào sự ăn năn của người phạm lỗi không? Còn nếu người xúc phạm đến tôi không xứng đáng được tha thứ thì sao?

Các đoạn sau đây giúp chúng ta hiểu bản chất của sự tha thứ trong Kinh Thánh thế nào? Rô-ma 5:8-11; Lu-ca 23:31-34; 2 Cô-rinh-tô 5:20, 21; Ê-phê-sô 4:26.

Đấng Christ đã chủ động trong việc hòa giải chúng ta với chính Ngài. Đó là “lòng nhơn từ của Đức Chúa Trời đem người đến sự ăn năn” (Rô-ma 2:4). Trong Đấng Christ, chúng ta đã được hòa giải với Đức Chúa Trời trong khi chúng ta còn là những kẻ có tội. Sự ăn năn và xưng tội của chúng ta không tạo nên sự hòa giải. Sự chết của Đấng Christ trên thập tự giá đã làm điều đó; phần của chúng ta là chấp nhận những gì đã được làm cho chúng ta.

Đúng, chúng ta không thể nhận được các ơn phước của sự tha thứ cho đến khi chúng ta xưng tội mình. Điều này không có nghĩa là sự xưng tội của chúng ta tạo ra sự tha thứ trong lòng Đức Chúa Trời. Sự tha thứ luôn ở trong lòng Ngài. Thay vào đó, sự xưng tội cho phép chúng ta nhận được sự tha thứ (1 Giăng 1:9). Sự xưng tội là cực kỳ quan trọng, không phải vì nó thay đổi thái độ của Đức Chúa Trời đối với chúng ta nhưng nó thay đổi thái độ của chúng ta đối với Ngài. Khi chúng ta đầu phục quyền năng cáo giác của Đức Thánh Linh để ăn năn và xưng tội mình, thì chúng ta đã thay đổi.

Sự tha thứ cũng rất quan trọng đối với niềm vui thiêng liêng của chính chúng ta. Khi không tha thứ cho người nào đó đã làm tổn thương chúng ta, ngay cả khi họ không xứng đáng được tha thứ, thì có thể làm hại chúng ta nhiều hơn là làm hại họ. Nếu một cá nhân đã làm bạn bị tổn thương và cơn đau mừng mù bên trong bởi vì bạn không tha thứ, bạn đang cho phép họ làm hại bạn nhiều hơn. Thường thường cảm xúc và tổn thương như vậy là nguyên nhân của sự chia rẽ và căng thẳng trong hội thánh. Sự tổn thương chưa được giải quyết giữa các tín đồ trong hội thánh làm tổn thương sự hiệp nhất của thân thể Đấng Christ.

Sự tha thứ giải thoát người khác khỏi sự lên án của chúng ta bởi vì Đấng Christ đã giải thoát chúng ta khỏi sự lên án của Ngài. Điều này không bào chữa cho hành vi của người khác đối với chúng ta. Chúng ta có thể hòa giải với một người đã làm hại chúng ta, bởi vì Đấng Christ đã hòa giải chúng ta với chính Ngài khi chúng ta phạm tới Ngài. Chúng ta có thể tha thứ vì chúng ta được tha thứ. Chúng ta có thể yêu vì chúng ta được yêu. Tha thứ là một lựa chọn. Chúng ta có thể chọn tha thứ bất chấp hành động hoặc thái độ của người khác. Đây chính là tinh thần thật của Đức Chúa Giê-su.

Làm thế nào tập trung vào sự tha thứ mà chúng ta nhận được trong Đấng Christ giúp chúng ta học cách tha thứ người khác? Tại sao sự tha thứ này là một khía cạnh cần thiết cho kinh nghiệm Cơ Đốc nhân của chúng ta?

5. SỰ PHỤC HỒI VÀ HIỆP NHẤT

Đọc Ma-thi-ơ 18:15-17. Đức Chúa Giê-su ban cho ba bước nào để giúp giải quyết những xung đột khi chúng ta bị một thành viên khác của hội thánh xúc phạm? Chúng ta áp dụng những điều này trong các hoàn cảnh của chúng ta thế nào?

Sự mong muốn của Đức Chúa Giê-su khi ban cho lời khuyên trong Ma-thi-ơ 18 là giữ sự xung đột giữa các cá nhân trong hội thánh càng nhỏ càng tốt. Mục đích của Ngài là hai người liên quan tự giải quyết vấn đề. Đây là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su tuyên bố, “Nếu anh em người phạm tội cùng người, thì hãy trách người khi chỉ có người với một mình người” (Ma-thi-ơ 18:15). Vì khi số lượng người tham gia vào một cuộc xung đột giữa hai cá nhân tăng lên, thì có thể sẽ tạo ra sự tranh chấp lớn hơn, và có thể ảnh hưởng đến mối tương giao của các tín đồ khác. Những người có mặt có thể đứng phe này, phe kia và ranh giới của sự chiến đấu được vạch ra. Nhưng khi các Cơ Đốc nhân cố gắng giải quyết sự khác biệt của họ một cách riêng tư, và theo tinh thần của tình yêu Chúa, và sự hiểu biết lẫn nhau, thì sự hòa giải được tạo ra. Bầu không khí như vậy thích hợp cho Đức Thánh Linh làm việc với họ khi họ cố gắng giải quyết những sự khác biệt.

Đôi khi, những lời kêu gọi cá nhân để giải quyết xung đột không hiệu quả. Trong trường hợp này, Đức Chúa Giê-su khuyên chúng ta mời một hoặc hai người khác đi với chúng ta. Bước thứ hai trong quá trình hòa giải này luôn phải theo sau bước thứ nhất. Mục đích là để đem mọi người lại gần nhau, không phải đẩy xa nhau. Một hoặc hai người tham gia không phải để chứng minh quan điểm của mình hoặc để đổ lỗi cho cá nhân. Họ đến với tình thương và lòng nhân từ và với tư cách là những cố vấn và cầu nguyện để tham gia vào việc đem hai người thiếu thiện cảm đến với nhau.

Có những dịp khi tất cả các nỗ lực để giải quyết vấn đề không hiệu quả. Trong trường hợp này, Đức Chúa Giê-su khuyên chúng ta đưa vấn đề ra trước hội thánh. Chắc chắn Ngài không nói về việc làm gián đoạn sự thờ phượng vào buổi sáng Sa-bát với vấn đề xung đột cá nhân. Nếu hai bước đầu tiên không giúp hòa giải, thì nơi thích hợp để đưa ra vấn đề là ban trị sự hội thánh. Một lần nữa, mục đích của Đấng Christ là hòa giải. Đây không phải là để đổ lỗi cho bên này và tha thứ cho bên kia.

“Đừng để oán giận trở thành ác ý. Đừng cho phép vết thương rạn nứt và vỡ ra thành những thứ độc hại, làm suy yếu tâm trí của những người nghe. Đừng cho phép những suy nghĩ cay đắng tiếp tục lấp đầy tâm trí của bạn và của người khác. Hãy đến với người anh em của bạn, và trong sự khiêm nhường và chân thành nói với anh ta về vấn đề này.” – Ellen G. White, *Gospel Workers*, tr. 499.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Đọc bài “Forgiveness,” tr. 825, 826, trong *The Ellen G. White Encyclopedia*.

“Khi người hầu việc Chúa có Đấng Christ sống trong linh hồn của họ, khi tất cả sự ích kỷ đã chết, khi không có sự cạnh tranh, không có sự dành quyền lực, khi sự hiệp một tồn tại, khi họ tự thánh hóa mình, bày tỏ tình yêu cho nhau thì những cơn mưa của ân điển Đức Thánh Linh chắc chắn sẽ đến với họ vì lời hứa của Đức Chúa Trời là chắc chắn.” – Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 175.

“Nếu chúng ta đứng trong ngày trọng đại của Chúa với Đấng Christ là nơi trú ẩn của chúng ta, là ngọn tháp cao của chúng ta, thì chúng ta phải bỏ đi tất cả sự ghen tị, tất cả sự tranh dành quyền lực. Chúng ta phải hoàn toàn hủy diệt tận gốc những điều không thánh thiện này, và chúng có thể không bao giờ mọc lại. Chúng ta phải đặt mình hoàn toàn bên phe của Chúa.” – Ellen G. White, *Last Day Events*, tr. 190.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đọc Cô-lô-se 3:12-17. Thảo luận về các đức tính mà sứ đồ Phao-lô khuyến khích hội thánh Cô-lô-se tìm kiếm. Tại sao những đức tính này là nền tảng để giải quyết mọi xung đột? Chúng hướng dẫn chúng ta thế nào để thực hiện các nguyên tắc mà Đức Chúa Giê-su khuyên chúng ta trong Ma-thi-ơ 18:15-18?
2. Đọc lại Cô-lô-se 3:12-17 và các sự dạy dỗ trong những câu này. Tại sao các điều này hoàn toàn cần thiết cho sự hiệp một trong hội thánh?
3. Nếu nhìn vào hội thánh của chúng ta, là Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm toàn cầu, thì điều lớn nhất nào sẽ ngăn cản chúng ta hiệp một cần thiết để tiếp cận thế giới? Có phải những điều dạy dỗ và giáo lý của chúng ta? Dĩ nhiên là không. Đây là những điều mà Chúa đã ban cho chúng ta để rao truyền cho thế giới. Có lẽ vấn đề tồn tại là ở trong chúng ta, trong mối tương giao giữa chúng ta, sự ghen tị, sự cãi vã, sự ích kỷ, mong muốn quyền lực, và một loạt những thứ khác. Tại sao bạn phải cầu xin quyền năng của Đức Thánh Linh để đem lại những thay đổi trong bạn trước khi chúng ta thấy sự hiệp một trong toàn thể hội thánh?

TÓM TẮT: Phúc âm của Đức Chúa Giê-su Christ là về sự chữa lành và biến hóa. Và hai điều này không thể không ảnh hưởng đến mối tương giao của chúng ta với người khác. Kinh Thánh cho chúng ta những nguyên tắc và ví dụ hùng hồn về cách chúng ta có thể có mối tương giao tốt đẹp và gần gũi với người khác, ngay cả trong một thế giới tội lỗi.